

Quảng Trị, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2025/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần L1 (tên gọi cũ: Ngân hàng TMCP B); địa chỉ: L, số B đường T, phường H, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Kim C, CCCD: 045093008818 – Cán bộ xử lý nợ (Văn bản uỷ quyền số: 656/2025/UB-LPBank.QT ngày 09/10/2025).

Bị đơn: Ông Trần H, sinh năm 1976, CCCD: 045076008536 và bà Võ Thị L, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn D, xã D, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Trần H và bà Võ Thị L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần L1 (tên gọi cũ: Ngân hàng TMCP B), tính đến ngày 09/01/2026, tổng số tiền là 248,541,009 đồng (Hai trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi một nghìn, không trăm không chín đồng); trong đó: nợ gốc là 204,130,000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng), tiền lãi trong hạn là 38,683,435 đồng (Ba mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi ba nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 5,727,574 đồng (Năm triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm bảy mươi bốn đồng).

Trường hợp ông Trần H và bà Võ Thị L không trả nợ đúng hạn thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 315, tờ bản đồ số 42, có diện tích 188,0m² (Trong đó: Đất ở tại đô thị 150m², đất trồng cây hàng năm khác 38,0m²), địa chỉ: khóm D, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là thôn D, xã D, tỉnh Quảng Trị) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với

đất số CX 939040 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Q cấp ngày 28/4/2021, số vào sổ cấp GCN số: CS 00405, cấp cho ông Trần H và bà Võ Thị L.

Kể từ ngày 10/01/2026, ông Trần H và bà Võ Thị L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD56D20210433 ký ngày 25/11/2021, Giấy đề nghị giải ngân kèm kế ước nhận nợ số 56D20210466 ngày 25/11/2021 mà các bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

- **Về án phí:** Ông Trần H và bà Võ Thị L thỏa thuận chịu 6,213,525 (Sáu triệu, hai trăm mười ba nghìn, năm trăm hai mươi lăm đồng) đồng án phí DSST.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần L1 (tên gọi cũ: Ngân hàng TMCP B) số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.995.000 đồng (Năm triệu, chín trăm, chín mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001217 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

- **Về chi phí tố tụng:** Ông Trần H và bà Võ Thị L thỏa thuận chịu 2.500.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng đã nộp đủ số tiền 2.500.000 đồng, ông Trần H và bà Võ Thị L có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HC- TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoan

